

## **ĐIỀU KIỆN CHUNG CỦA HỢP ĐỒNG**

### **ĐIỀU I: PHẠM VI CUNG CẤP, YÊU CẦU KỸ THUẬT CỦA HÀNG HÓA**

Chi tiết hàng hóa được quy định trong các hồ sơ đính kèm Hợp đồng, theo đó hàng hóa phải mới 100%, chưa qua sử dụng, đáp ứng các công bố về chất lượng của Nhà sản xuất (nếu có) được quy định trong Bảng điều kiện riêng Hợp đồng.

### **ĐIỀU II: ĐỊA ĐIỂM, TIẾN ĐỘ, CÁCH THỨC GIAO NHẬN HÀNG HÓA**

Địa điểm, tiến độ, cách thức giao nhận hàng hóa được quy định tại Bảng các điều kiện riêng Hợp đồng.

### **ĐIỀU III: BẢO HÀNH**

1. Thời hạn bảo hành là thời hạn bảo hành theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất hoặc một thời hạn khác được quy định chi tiết tại của Hợp đồng và được tính bắt đầu từ ngày hàng hóa được bàn giao cho Chủ đầu tư công trình. Thời gian bảo hành được quy định tại Điều kiện riêng của Hợp đồng.
2. Khi xảy ra sự kiện bảo hành, Bên A thông báo cho Bên B thông qua Điện thoại/Email/Văn bản trong khoảng thời gian hợp lý để Bên B tiến hành công tác bảo hành tại công trình hoặc một địa điểm khác được Bên A thông báo.
3. Bên B hoàn thành việc bảo hành chậm nhất trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên A.
4. Trong thời gian thực hiện bảo hành, Bên B phải cung cấp hàng hóa khác có chức năng tương đương để không làm ảnh hưởng tới công năng sử dụng liên tục của hàng hóa tại công trình. Trường hợp hàng hóa là duy nhất, không thể thay thế bằng một hàng hóa tương đương, Bên B phải có một giải pháp khắc phục khác và thông báo cho Bên A để được chấp nhận.
5. Trường hợp các hư hỏng về hàng hóa được xác định là do lỗi của Bên A gây ra thì Bên B được miễn trách nhiệm bảo hành. Nếu Bên A có yêu cầu sửa chữa các hư hỏng thuộc dạng nêu trên, Bên B có trách nhiệm sửa chữa, chi phí sửa chữa do Bên A chịu.
6. Trường hợp Bên B không thực hiện việc bảo hành hàng hóa như quy định nêu trên, Bên A sẽ có quyền tự thực hiện hoặc thuê một Bên thứ 3 tiến hành việc bảo hành. Các chi phí phát sinh này sẽ được Bên B thanh toán bằng cách Bên A sẽ khấu trừ một phần hoặc toàn bộ (tùy từng trường hợp theo quyết định của Bên A) chi phí phát sinh này vào tiền giữ lại bảo hành của Bên B (nếu có) hoặc đề nghị ngân hàng cấp chứng thư bảo lãnh bảo hành thay mặt Bên B thanh toán cho bên A chi phí bảo hành phát sinh (nếu điều khoản bảo hành được đảm bảo bằng bảo lãnh). Trường hợp tiền giữ lại bảo hành của Bên B không có hoặc không đủ để thanh toán chi phí phát sinh nói trên thì Bên B có nghĩa vụ phải thanh toán toàn bộ hoặc phần chênh lệch còn lại cho Bên A.
7. Đại diện Bên A và/hoặc Đại diện Chủ đầu tư của Bên A được quyền vào cơ sở của Bên B để kiểm tra quá trình sản xuất, chế tạo sản phẩm và yêu cầu điều chỉnh cho phù hợp với thỏa thuận.

### **ĐIỀU IV: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

Giá trị hợp đồng và Phương thức thanh toán được quy định tại Bảng các điều kiện riêng Hợp đồng.

### **ĐIỀU V: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A**

1. Chuẩn bị mặt bằng, kho bãi, cử nhân viên tiếp nhận hàng hóa, ký biên bản nghiệm thu, bàn giao hàng hóa.
2. Bên A có quyền từ chối nhận hàng hóa của Bên B nếu hàng hóa của Bên B không đảm bảo chất lượng, số lượng và yêu cầu kỹ thuật đã quy định trong Hợp đồng.
3. Thanh toán cho Bên B theo đúng quy định Hợp đồng.



## **ĐIỀU KIỆN CHUNG CỦA HỢP ĐỒNG**

4. Trong trường hợp Bên A chậm thanh toán cho Bên B, Bên A chịu phạt Hợp đồng bằng mức lãi suất huy động kỳ hạn 1 tháng của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam kể từ ngày hết hạn thanh toán tính trên số tiền chậm trả.
5. Yêu cầu Bên B tuân thủ và chịu trách nhiệm các quy định về an toàn lao động, an ninh, môi trường tại địa điểm cung cấp hàng hóa.

### **ĐIỀU VI: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**

1. Gia hạn các bảo lãnh theo quy định Hợp đồng cho phù hợp với tiến độ thực hiện Hợp đồng kể cả trong trường hợp tiến độ thực hiện Hợp đồng được điều chỉnh/ gia hạn.
2. Giao bổ sung, thay thế các hàng hóa không đúng quy định của Hợp đồng trong thời hạn chậm nhất 03 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên A hoặc trong một thời hạn hợp lý khác được Bên A chấp thuận bằng văn bản.
3. Bên B thực hiện chậm trễ hoặc không đúng nghĩa vụ của mình theo quy định Hợp đồng này, Bên B chịu phạt 0,5% giá trị Hợp đồng hoặc đơn đặt hàng tính cho mỗi ngày chậm trễ, tổng số tiền phạt không vượt quá 8% giá trị Hợp đồng và bồi thường toàn bộ thiệt hại do vi phạm của mình gây ra cho Bên A (kể cả các mức phạt, bồi thường, chi phí từ Chủ đầu tư hoặc một Bên thứ ba áp dụng cho Bên A hoặc Bên A phải chi trả do lỗi của Bên B gây ra).
4. Nếu hàng hóa của Bên B không đảm bảo chất lượng, số lượng và yêu cầu kỹ thuật đã quy định trong Hợp đồng thì Bên B phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do vi phạm của mình gây ra cho Bên A (bao gồm các mức phạt, bồi thường, chi phí từ Chủ đầu tư hoặc một Bên thứ ba áp dụng cho Bên A hoặc Bên A phải chi trả do lỗi của Bên B gây ra).
5. Khi đến công trình Bên B phải trang bị đầy đủ bảo hộ lao động (Giày chống đinh, nón bảo hộ, bao tay...) theo quy định của công trình và tuân thủ theo sự hướng dẫn của Giám sát an toàn công trình. Nếu không trang bị đầy đủ bảo hộ lao động thì Bên A có quyền từ chối nhận hàng và nếu dẫn đến việc giao hàng chậm trễ sẽ phạt vi phạm như Khoản (3) Điều này.
6. Cung cấp số lượng, khối lượng hàng hóa phát sinh theo yêu cầu của Bên A với đơn giá không đổi.
7. Chấp hành nghiêm túc nội qui về an toàn, an ninh, môi trường và các yêu cầu khác của Bên A tại khu vực cung cấp và chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm trong trường hợp gây thiệt hại cho người và tài sản trong quá trình thực hiện Hợp đồng.
8. Tuân thủ và chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các Bên liên quan nếu vi phạm các thỏa thuận về bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật hoặc cam kết bảo mật thông tin đính kèm (nếu có).

### **ĐIỀU VII: CÁC BÊN CÓ QUYỀN TẠM NGỪNG THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG TRONG CÁC TRƯỜNG HỢP SAU VÀ HẬU QUẢ CỦA VIỆC TẠM NGỪNG**

1. Các trường hợp bất khả kháng (theo quy định của pháp luật) mà theo đó, Bên tạm ngưng không thể hoặc không có khả năng tiếp tục thực hiện Hợp đồng mặc dù đã tiến hành các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục trong khả năng của mình.
2. Các trường hợp tạm ngưng khác theo quy định pháp luật.
3. Trường hợp tạm ngưng không thông báo thì Bên tạm ngưng phải chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên còn lại toàn bộ thiệt hại thực tế phát sinh.



## **ĐIỀU KIỆN CHUNG CỦA HỢP ĐỒNG**

### **ĐIỀU VIII: CÁC BÊN CÓ QUYỀN CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG TRONG CÁC TRƯỜNG HỢP SAU VÀ HẬU QUẢ CỦA VIỆC CHẤM DỨT**

1. Bên A có quyền chấm dứt Hợp đồng với Bên B nếu Bên B không giao hàng hóa trong vòng 7 ngày kể từ ngày hết thời hạn giao hàng hóa theo quy định Hợp đồng.
2. Bên A được quyền chấm dứt với Bên B nếu Bên B giao hàng hóa không đảm bảo chất lượng và số lượng theo yêu cầu của Bên A.
3. Bên B có quyền chấm dứt Hợp đồng trong trường hợp Bên A bị phá sản hoặc lâm vào tình trạng phá sản.
4. Các trường hợp chấm dứt Hợp đồng khác theo quy định pháp luật.
5. Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng phải thông báo chậm nhất trước 05 ngày kể từ ngày chấm dứt cho Bên kia biết về việc chấm dứt, lý do chấm dứt.
6. Bên chấm dứt Hợp đồng trái pháp luật hoặc trái quy định của Hợp đồng, Bên bị đơn phương chấm dứt Hợp đồng (bởi Bên có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng theo quy định của pháp luật hoặc Hợp đồng này) chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên còn lại toàn bộ thiệt hại thực tế phát sinh.

### **ĐIỀU IX: TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG**

1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các Bên như động đất, bão, lũ, lụt, lở đất, hỏa hoạn; chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh, ... và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam...
2. Việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để Bên kia chấm dứt hợp đồng. Tuy nhiên Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:
  - Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra;
  - Thông báo ngay cho Bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 7 ngày ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.
3. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà Bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng của mình.

### **ĐIỀU X: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

1. Các Bên sẽ tiến hành thương lượng để giải quyết tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng.
2. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) hoặc Trung tâm Trọng tài Thương mại Luật gia Việt Nam (VLCAC).

Nguyên đơn/ Bên khởi kiện đầu tiên có quyền lựa chọn một trong hai Trung tâm Trọng tài nói trên để giải quyết tranh chấp phát sinh.

Nơi trọng tài xét xử: Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bên thua kiện chịu trách nhiệm chi trả các chi phí phát sinh trong quá trình trọng tài, bao gồm nhưng không giới hạn ở chi phí đi lại, in ấn hồ sơ của các Bên liên quan,... trong quá trình giải quyết tranh chấp.